

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức tặng quà tới các đối tượng hưởng chính sách, người cao tuổi, cán bộ công nhân viên đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức và hỗ trợ gia đình thuộc diện hộ nghèo trên địa bàn Thành phố; Thẩm hỏi tặng quà các tổ chức, cá nhân tiêu biểu; Chi bồi dưỡng cho các cán bộ và bổ sung tiền ăn đối tượng nuôi dưỡng, chữa trị tập trung nhân dịp Tết Bính Thân năm 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ kết luận của Thường trực Thành ủy tại cuộc họp ngày 21/12/2015 về việc thẩm hỏi tặng quà tết năm 2016 cho các đối tượng chính sách xã hội và các tổ chức, đơn vị tiêu biểu của thành phố Hà Nội;

Xét Tờ trình của liên Sở: Lao động Thương binh và Xã hội - Tài chính tại Tờ trình số 3613/TTr LS: LĐTBXH-TC ngày 21/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng quà tới các đối tượng hưởng chính sách, người cao tuổi, cán bộ công nhân viên đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức và hỗ trợ gia đình thuộc diện hộ nghèo trên địa bàn Thành phố Hà Nội nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Thân năm 2016 như sau:

1. Tặng quà trị giá 500.000 đồng/người gửi tới: Bà mẹ Việt nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến; Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên; Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 (Lão thành cách mạng); Người có công giúp đỡ cách mạng; Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (Tiền khởi nghĩa); Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sỹ (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi liệt sỹ); Đại diện gia tộc thờ cúng từ 02 liệt sỹ trở lên (gia đình liệt sỹ



không còn thân nhân chủ yếu); Thanh niên xung phong đang hưởng trợ cấp hàng tháng; Người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày.

Trường hợp một cá nhân thuộc các đối tượng người có công nếu đồng thời được hưởng nhiều mức quà tặng thì chỉ nhận một suất quà tặng của Thành phố.

2. Tặng quà trị giá 300.000 đồng/người gửi tới: Con đẻ người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng; Đại diện gia tộc cùng liệt sỹ (01 liệt sỹ).

3. Tặng quà trị giá 300.000 đồng/người gửi tới:

3.1. Cán bộ công nhân viên đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức của Thành phố.

3.2. Quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ đã phục viên, xuất ngũ về địa phương đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

3.3. Công an tham gia kháng chiến chống Mỹ đã phục viên về địa phương đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

3.4. Người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chi-a giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

4. Hỗ trợ gia đình thuộc diện hộ nghèo thành phố Hà Nội nhân dịp Tết Bính Thân 2016 với mức 300.000 đồng/hộ.

5. Đối với người cao tuổi: mức tặng quà theo quy định tại Quyết định 2198/QĐ-UBND ngày 16/5/2011 của UBND Thành phố Hà Nội. Riêng đối với Người cao tuổi tròn 95 tuổi mức tặng quà chúc thọ, mừng thọ là: 600.000 đồng/người.

Điều 2. Thăm hỏi tặng quà tết tới các đơn vị, cá nhân, chi bồi dưỡng cho các cán bộ và hỗ trợ tiền ăn đối tượng nuôi dưỡng, chữa trị tập trung tại các đơn vị thuộc Sở: Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế; Trung tâm Giáo dục Lao động Hướng nghiệp thanh niên Hà Nội:

1. Mức thăm hỏi tặng quà tết tới các đơn vị và cá nhân:

- Mức 16.000.000 đồng/đơn vị (trong đó túi quà 1.000.000 đồng, tiền mặt 15.000.000 đồng): Thăm và tặng quà đơn vị giáo dục Bộ Công An - Ninh Bình.

- Mức 11.000.000 đồng (trong đó túi quà 1.000.000 đồng, tiền mặt 10.000.000 đồng): Chúc tết UBND Huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Mức 6.000.000 đồng/đơn vị (trong đó túi quà 1.000.000 đồng, tiền mặt 5.000.000 đồng): Thăm và tặng quà một số đơn vị nuôi dưỡng thương binh thuộc các tỉnh liền kề (7 đơn vị).

- Mức 6.000.000 đồng/đơn vị (trong đó túi quà 1.000.000 đồng, tiền mặt 5.000.000 đồng): Thăm và tặng tới 45 đơn vị bao gồm các đơn vị sản xuất kinh doanh của thương binh, bệnh binh; Đại diện Ban liên lạc tù chính trị Hà Nội; Ban phục vụ lễ tang thành phố Hà Nội; Hội nạn nhân chất độc da cam; Hội cựu thanh niên xung phong và các đơn vị nuôi dưỡng, điều dưỡng đối tượng chính sách xã hội tập trung do UBND Thành phố quyết định thành lập.

- Mức 4.000.000 đồng/đơn vị (trong đó túi quà 1.000.000 đồng, tiền mặt 3.000.000 đồng): Thăm và tặng quà tới 40 đơn vị bao gồm các ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ; các cơ sở sản xuất kinh doanh của thương bệnh binh; các cơ sở bảo trợ xã hội; các trung tâm phục hồi chức năng do UBND quận, huyện, thị xã quyết định thành lập.

- Mức 3.000.000 đồng/đơn vị (trong đó túi quà 1.000.000 đồng, tiền mặt 2.000.000 đồng): Thăm và tặng quà tới 5 hội người tàn tật.

- Mức 1.100.000 đồng/gia đình: Tặng quà tới 60 gia đình người có công tiêu biểu (mỗi quận, huyện, thị xã 02 gia đình có công x 1.100.000 đồng/gia đình).

(Danh sách các tổ chức theo Phụ lục 01 đính kèm)

2. Chi bồi dưỡng cho các cán bộ và bổ sung tiền ăn đối tượng nuôi dưỡng, chữa trị tập trung tại các đơn vị thuộc các đơn vị: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế; Trung tâm Giáo dục Lao động Hướng nghiệp thanh niên Hà Nội:

- Mức 200.000 đồng/người: Bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày tết tại các trung tâm chữa trị và nuôi dưỡng đối tượng xã hội tập trung.

- Mức 100.000 đồng/người: Bổ sung thêm tiền ăn cho các đối tượng đang được tập trung chữa trị, nuôi dưỡng tập trung tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Trung tâm Giáo dục Lao động hướng nghiệp thanh niên Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế; Giám đốc Trung tâm Giáo dục Lao động Hướng nghiệp thanh niên; Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH; (đề
- TT Thành ủy, TT HĐND TP; | b/cáo)
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- UBMTTQ, LĐLĐ TP;
- Văn phòng TU, Ban tuyên giáo TU;
- Đài PTTH Hà Nội, Báo HNM, KTĐT, Phân xã HN;
- Các đ/c PCVP UBND TP;
- Phòng VX, KT, TH;
- Lưu: VT, VX (Tư);

(UBND các quận, huyện, thị xã sao gửi Quyết định này tới UBND các Phường, xã, thị trấn trực thuộc)

39938 (70)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

DANH SÁCH THĂM TẶNG QUÀ TẾT BÌNH THÂN NĂM 2016 CÁC TỔ CHỨC

Phụ lục 01

(Kèm theo Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 29/12 /2015 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Danh sách đơn vị	Địa chỉ	Mức chi / 1 đơn vị	Ghi chú
A	Sở Lao động Thương binh và Xã hội			
I	Các đơn vị nuôi dưỡng người có công, giáo dưỡng ...thuộc Bộ công an, các tỉnh liền kề			
1	Trường giáo dưỡng Bộ Công an- Ninh Bình		16.000	
2	UBND Huyện Thanh Thủy - Phú Thọ		11.000	
3	Các đơn vị nuôi dưỡng thương binh thuộc các tỉnh liền kề			
3.1	Trung tâm điều dưỡng người có công Thuận Thành	Ninh Xá - Thuận Thành - Bắc Ninh	6.000	
3.2	Trung tâm điều dưỡng người có công Lạng Giang	Thái Đào - Lạng Giang - Bắc Giang	6.000	
3.3	Trung tâm điều dưỡng người có công Nho Quan	Đồng Phong - Nho Quan - Ninh Bình	6.000	
3.4	Trung tâm điều dưỡng người có công Duy Tiên	Yên Nham - Duy Tiên - Hà Nam	6.000	
3.5	Trung tâm điều dưỡng người có công Phú Thọ	Hà Thạch - Phú Thọ - Phú Thọ	6.000	
3.6	Trung tâm điều dưỡng thương binh Kim Bảng	Ba Sao - Kim Bảng - Hà Nam	6.000	
3.7	Trung tâm điều dưỡng người có công Bắc Giang	Quế Nham - Tân Yên - Bắc Giang	6.000	
II	Các Trung tâm nuôi dưỡng người có công, trung tâm bảo trợ xã hội, giáo dục lao động xã hội... thuộc Sở			
1	Các đơn vị sản xuất kinh doanh và trung tâm nuôi dưỡng			
1.1	Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công Hà Nội	Thanh Bình- Hà Đông	6.000	
1.2	Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công số 2	Viên An - Ứng Hòa	6.000	
1.3	Trung tâm điều dưỡng người có công số I	Thanh Thủy - Phú Thọ	6.000	
1.4	Trung tâm điều dưỡng người có công số II	Biên Giang - Hà Đông	6.000	
1.5	Trung tâm điều dưỡng người có công số III	Kim Sơn - Sơn Tây	6.000	
1.6	Hội cựu thanh niên xung phong Thành phố	Cung Trí Thức- Trần Thái Tông- Cầu Giấy	6.000	
1.7	Hội nạn nhân chất độc da cam Thành phố	Cung Trí Thức- Trần Thái Tông- Cầu Giấy	6.000	
1.8	Ban phục vụ lễ tang Hà Nội	Phùng Hưng - Hoàn Kiếm	6.000	
1.9	Ban liên lạc tù chính trị Hà Nội	Hỏa Lò - Hoàn Kiếm	6.000	

STT	Danh sách đơn vị	Địa chỉ	Mức chi / 1 đơn vị	Ghi chú
1.10	Trung tâm Bảo trợ xã hội số I	Dục Tú - Đông Anh	6.000	
1.11	Trung tâm Bảo trợ xã hội số II	Viên An - Ứng Hòa	6.000	
1.12	Trung tâm Bảo trợ xã hội số III	Tây Mỗ - Từ Liêm	6.000	
1.13	Trung tâm Bảo trợ xã hội số IV	Tây Đằng - Ba Vì	6.000	
1.14	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn	Đông Yên - Quốc Oai	6.000	
1.15	Trung tâm chăm sóc và nuôi dưỡng người tâm thần	Thụy An - Ba Vì	6.000	
1.16	Trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ tàn tật	Thụy An - Ba Vì	6.000	
1.17	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số I	Yên Bài - Ba Vì	6.000	
1.18	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số II	Yên Bài - Ba Vì	6.000	
1.19	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số III	Tân Minh - Sóc Sơn	6.000	
1.20	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số IV	Yên Bài - Ba Vì	6.000	
1.21	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số V	Xuân Phương - Từ Liêm	6.000	
1.22	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số VI	Tân Minh - Sóc Sơn	6.000	
1.23	Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số I	Phú Sơn - Ba Vì	6.000	
1.24	Trung tâm giáo dục lao động xã hội số VIII	Yên Bài - Ba Vì	6.000	
1.25	Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số II	Xuân Sơn - Sơn Tây	6.000	
1.26	Làng trẻ em Birla	Mai Dịch - Cầu Giấy	6.000	
1.27	Làng trẻ em SOS	Mai Dịch - Cầu Giấy	6.000	
1.28	Trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật	Thị trấn Chúc Sơn - Chương Mỹ	6.000	
1.29	Trường PTDL Herman Greiner	Doãn Kế Thiện - Cầu Giấy	6.000	
1.30	Công ty nhà nước một thành viên 18/4 Hà Nội	Phạm Hùng - Cầu Giấy	6.000	
1.31	Công ty TNHH 19/12	Yên Hòa - Cầu Giấy	6.000	
1.32	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thanh Xuân	Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân	6.000	
1.33	Công ty cổ phần Quảng cáo Hà Thái	Phan Huy Ích - Ba đình	6.000	
1.34	Công ty TNHH Hòa Bình	Đội Cấn - Ba Đình	6.000	
1.35	Công ty TNHH Quảng cáo Ngọc Hà	Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình	6.000	
1.36	Công ty TNHH Bao bì 27/7 HN	Láng Hạ - Ba Đình	6.000	
1.37	Trung tâm Giáo dục hướng nghiệp Thanh niên HN		6.000	
1.38	Trung tâm 09		6.000	

STT	Danh sách đơn vị	Địa chỉ	Mức chi / 1 đơn vị	Ghi chú
2	Các ban quản lý nghĩa trang			
2.1	Ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Nhỏn	Tây Tựu - Từ Liêm	4.000	
2.2	Ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Ngọc Hồi	Ngọc Hồi - Thanh Trì	4.000	
2.3	Ban quản lý nghĩa trang liệt sỹ Mai Dịch	Mai Dịch - Cầu Giấy	4.000	
B	Các quận, huyện, thị xã (Các tổ chức sản xuất kinh doanh, các hội...)			
I	Quận Hoàn Kiếm			
1	Trung tâm tư vấn tiếp nhận trẻ em đặc biệt khó khăn Hoàn Kiếm	Phúc Tân - Hoàn Kiếm	4.000	
2	Công ty cổ phần mỹ phẩm Dược Quốc tế	Hàng Mã - Hoàn Kiếm	6.000	
3	Hợp tác xã Thương binh 27/7	Hàng Mã - Hoàn Kiếm	4.000	
4	Công ty cổ phần Công Minh Mỹ Việt thương binh 27-7	Số 58B Bà Triệu- Hoàn Kiếm	4.000	
5	Hội người mù Hà Nội	Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm	3.000	
II	Quận Ba Đình			
1	Mái ấm 19/5	Phúc Xá - Ba Đình	4.000	
2	Hợp tác xã vận tải 27/7 Ba Đình	Hoàng Hoa Thám - Ba Đình	4.000	
3	Công ty cổ phần Cựu chiến binh Đại Dương	Trúc Bạch - Ba Đình	4.000	
4	Hộ kinh doanh Người Đồng Hành	Vĩnh Phúc - Ba Đình	4.000	
III	Quận Đống Đa			
1	Nhà nuôi Hữu nghị	Số 48, ngõ Thái Thịnh II, Thịnh Quang- Đống Đa	4.000	
2	Công ty TNHH Việt Hùng	Thái Hà - Đống Đa	6.000	
3	Công ty cổ phần sản xuất và TM Cựu chiến binh	2/29 Xã Đàn - Đống Đa	6.000	
4	Công ty CP dịch vụ thương binh Thành Đô	Láng Thượng - Đống Đa	4.000	
IV	Quận Hai Bà Trưng			
1	Xưởng sản xuất thương binh Hai Bà Trưng	Phố Huế - Hai Bà Trưng	4.000	
V	Quận Hà Đông			
1	Trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi Hà Cầu	Hà Cầu- Hà Đông	4.000	

STT	Danh sách đơn vị	Địa chỉ	Mức chi / 1 đơn vị	Ghi chú
2	Công ty TNHH Thương binh và NTT 3-2	Nguyễn Viết Xuân - Hà Đông	6.000	
3	Hội sản xuất, kinh doanh, dạy nghề cho người tàn tật thành phố Hà Nội	Trần Phú - Hà Đông	3.000	
4	Công ty cổ phần Kym Việt	Khu đô thị Vạn Phúc - Hà Đông	4.000	
VI	Quận Hoàng Mai			
1	Hợp tác xã sản xuất nuôi trồng thủy sản thương mại dịch vụ 19/12	Yên Sở - Hoàng Mai	4.000	
2	Hợp tác xã thương binh nặng 27/7	Cầu Tiên - Hoàng Mai	4.000	
3	Công ty TNHH thương mại Thịnh Sơn	Hoàng Văn Thụ - Hoàng Mai	4.000	
4	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng An Hoàng Phúc	Dịch Vọng - Cầu Giấy	4.000	
VII	Huyện Phú Xuyên			
1	Hợp tác xã Sơn Khảm Ngộ Hạ	Chuyên Mỹ- Phú Xuyên	4.000	
VIII	Quận Long Biên			
1	Hợp tác xã Công nghiệp 20/10 Long Biên	Ngọc Lâm - Long Biên	4.000	
2	Công ty TNHH cơ khí chế tạo và dịch vụ tổng hợp 27/7	Ngọc Lâm - Long Biên	4.000	
3	Công ty cổ phần Thương mại & Dịch vụ Tiến Thành	Khu đô thị Việt Hưng- Đức Giang - Long Biên	4.000	
IX	Huyện Đông Anh			
1	Hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng Thương binh Phúc Lâm Đông Anh	Mai Lâm - Đông Anh	4.000	
2	Cơ sở sản xuất kinh doanh của ông Lê Trọng Trung	Xuân Nộn - Đông Anh	4.000	
3	Hộ kinh doanh Lê Minh Thắng	Kim Chung - Đông Anh	4.000	
X	Huyện Gia Lâm			
1	Hợp tác xã thương binh 22/12 Gia Lâm	Văn Đức - Gia Lâm	4.000	
XI	Huyện Thanh Trì			
1	Công ty cổ phần 27/7 Hồng Quang	Phan Trọng Tuệ - Thanh Trì	6.000	
2	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp thương binh 10/10	Thị trấn Văn Điển- Thanh Trì	4.000	
3	Công ty TNHH thương binh Thanh Trì	Tả Thanh Oai - Thanh Trì	4.000	
4	HTX SXKD hàng thủ công giấy cuộn Quỳnh Hoa	Hữu Hòa - Thanh Trì	4.000	

STT	Danh sách đơn vị	Địa chỉ	Mức chi / 1 đơn vị	Ghi chú
XII	Huyện Chương Mỹ			
1	Công ty TNHH Mỹ nghệ Hoa Sơn	Phú Nghĩa - Chương Mỹ	4.000	
XIII	Huyện Hoài Đức			
1	Công ty TNHH Hồng Hà	Yên Sở - Hoài Đức	4.000	
XIV	Huyện Thanh Oai			
1	Trung tâm cứu trợ trẻ em tàn tật Thanh Oai	Thị trấn Kim Bài- Thanh Oai	4.000	
XV	Huyện Thạch Thất			
1	Cơ sở sản xuất kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ mây song, giang đan cói Đỗ Thị Mùi	Thạch Xá - Thạch Thất	4.000	
XVI	Huyện Thường Tín			
1	Công ty cổ phần Havico	Tiền Phong - Thường Tín	4.000	
2	Công ty thực phẩm Thọ An	Thư Phú - Thường Tín	4.000	
3	Công ty TNHH thủ tranh, ảnh cao cấp Hoàng Thị Khương	Quất Động- Thường Tín	4.000	
XVII	Quận Cầu Giấy			
1	Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi Hà Nội	Cung Trí Thức- Trần Thái Tông- Cầu Giấy	3.000	
2	Hội cứu trợ trẻ em tàn tật thành phố Hà Nội	Cung Trí Thức- Trần Thái Tông- Cầu Giấy	3.000	
3	Hội Người khuyết tật thành phố Hà Nội	Cung Trí Thức- Trần Thái Tông- Cầu Giấy	3.000	
XVIII	Quận Thanh Xuân			
1	Làng Hòa bình Thanh Xuân	Lê Văn Thiêm- Thanh Xuân	6.000	
XIX	Quận Tây Hồ			
1	Doanh nghiệp tư nhân Xí nghiệp nhiệt lạnh Hà Nội	Yên Phụ - Tây Hồ	4.000	
XX	Huyện Ba Vì			
1	Trung tâm phục hồi chức năng Bộ Lao động TBXH	Thụy An - Ba Vì	6.000	
XXI	Huyện Sóc Sơn			
1	HTX tiêu thủ công mỹ nghệ trái tim hồng	Hồng Kỳ - Sóc Sơn	4.000	
XXII	Quận Bắc Từ Liêm			
1	Trung tâm Vì ngày mai	Cổ Nhuế - Bắc từ Liêm	4.000	